

Số: **810** /QĐ-UBND

Trà Vinh, ngày **26** tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển ngành Dệt May
và Da Giày Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2035
trên địa bàn tỉnh Trà Vinh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Quyết định số 1643/QĐ-TTg ngày 29 tháng 12 năm 2022 của Thủ
tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển ngành Dệt May và Da Giày
Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2035;*

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển ngành Dệt May và Da Giày Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2035 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

Điều 2. Giao Sở Công Thương là cơ quan đầu mối phối hợp, theo dõi, đôn đốc các Sở, Ban, ngành tỉnh có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này. Định kỳ hàng năm hoặc đột xuất báo cáo Bộ Công Thương, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Công Thương; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *✓*

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Công Thương (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- BLĐ VP.UBND tỉnh;
- Trung tâm TH-CB;
- Lưu: VT, KT. **03**

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Trung Hoàng

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TRÀ VINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Chiến lược phát triển ngành Dệt May và Da Giày Việt Nam
đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2035 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh**

(Kèm theo Quyết định số **810** /QĐ-UBND ngày **26** tháng 5 năm 2023
của Ủy ban nhân dân tỉnh)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nhằm cụ thể hóa và triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, định hướng và giải pháp đề ra trong Chiến lược phát triển ngành Dệt May và Da Giày Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2035 tại Quyết định số 1643/QĐ-TTg ngày 29 tháng 12 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

a) Triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh; nâng cao trách nhiệm, tinh thần phối hợp của các cấp, các ngành trong triển khai thực hiện.

b) Các cấp, các ngành phải xác định các nội dung, nhiệm vụ cụ thể để triển khai thực hiện, gắn với vai trò, trách nhiệm thực hiện của từng đơn vị, phải có sự phối hợp chặt chẽ đảm bảo tính đồng bộ, khả thi, thiết thực và hiệu quả theo Quyết định số 1643/QĐ-TTg ngày 29 tháng 12 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ.

3. Mục tiêu

a) Mục tiêu tổng quát

- Thu hút đầu tư các dự án thuộc ngành Dệt May và Da Giày có hàm lượng khoa học kỹ thuật cao, công nghệ hiện đại, đáp ứng yêu cầu của thị trường, phát triển bền vững; các dự án công nghiệp hỗ trợ, sản xuất nguyên liệu, phụ liệu hỗ trợ ngành Dệt May và Da Giày đến đầu tư sản xuất, kinh doanh.

- Phát triển ngành Dệt May và Da Giày gắn với giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động, tạo điều kiện chuyển dịch cơ cấu kinh tế, phát triển công nghiệp và giải quyết các vấn đề xã hội ở khu vực nông thôn.

- Đầu tư hoàn thiện cơ sở hạ tầng các khu công nghiệp, cụm công nghiệp phục vụ thu hút các nhà đầu tư đầu tư chuỗi khép kín ngành Dệt May và Da Giày.

- Đến năm 2035, tỉnh có ngành Dệt May và Da Giày phát triển bền vững theo mô hình kinh tế tuần hoàn; tham gia vào việc hoàn thiện chuỗi giá trị

sản xuất trong nước, góp phần tham gia hiệu quả vào chuỗi giá trị toàn cầu; phát triển thương hiệu cạnh tranh được trong nước và khu vực.

b) Mục tiêu cụ thể

** Giai đoạn 2021 - 2030*

- Đến năm 2030, phát triển hoàn thiện đưa vào hoạt động từ 3 - 4 cụm công nghiệp để tạo điều kiện thu hút các nhà đầu tư ngành Dệt May và Da Giày.

- Phân đấu thu nhập của lao động ngành Dệt May và Da Giày đạt tương đương mức thu nhập của lao động ngành công nghiệp chế biến, chế tạo.

** Tầm nhìn đến năm 2035*

- Tiếp tục phân đấu thu nhập bình quân của lao động trong doanh nghiệp ngành Dệt May và Da Giày của tỉnh đạt tương đương thu nhập bình quân chung của lao động trong doanh nghiệp cùng ngành trong cả nước.

- Phân đấu đưa tỉnh Trà Vinh nằm trong chuỗi sản xuất, cung ứng, xuất khẩu sản phẩm dệt may, da giày đáp ứng được yêu cầu về phát triển bền vững.

II. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

1. Định hướng chung

a) Phát triển theo hướng chuyên môn hóa, hiện đại hóa trên cơ sở khai thác và phát huy lợi thế cạnh tranh của ngành để tăng tốc xuất khẩu và đẩy mạnh khai thác thị trường nội địa.

b) Khuyến khích phát triển công nghiệp hỗ trợ ngành Dệt May và Da Giày với điều kiện sử dụng công nghệ hiện đại, sản xuất sản phẩm chất lượng cao, đảm bảo tiêu chuẩn môi trường; hình thành và phát triển các mô hình liên kết theo “chuỗi giá trị” nhằm nâng cao sức cạnh tranh và giá trị gia tăng của các sản phẩm.

c) Tập trung đầu tư chiều sâu, theo hướng tự động hóa, phát triển các dòng sản phẩm trung và cao cấp; xây dựng các trung tâm nghiên cứu và phát triển (R&D) để thiết kế mẫu, khai thác nguồn nguyên phụ liệu hướng đến các mặt hàng có giá trị gia tăng cao hơn trong chuỗi sản xuất.

d) Từng bước hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật các khu công nghiệp, cụm công nghiệp để thu hút đầu tư các nhà máy sản xuất nguyên, phụ liệu, công nghiệp hỗ trợ ngành Dệt May và Da Giày nhằm chủ động nguồn nguyên liệu, giảm nhập khẩu, từng bước hình thành chuỗi giá trị và cung ứng hoàn chỉnh trong ngành Dệt May và Da Giày, đáp ứng yêu cầu về quy tắc xuất xứ của các Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới cũng như đẩy mạnh quá trình nội địa hóa, cải thiện và giảm khoảng cách chênh lệch về trình độ và năng suất với các tỉnh/thành trong nước và khu vực.

đ) Tăng cường các hoạt động xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại trong nước và nước ngoài để thu hút đầu tư, phát triển ngành Dệt May và Da Giày phù hợp với quy hoạch của tỉnh.

2. Định hướng cụ thể

a) Giai đoạn đến năm 2030

- Ngành Dệt May: Tập trung đầu tư đổi mới trang thiết bị, hợp lý hóa sản xuất, nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, phát triển khâu thiết kế tạo mẫu, xây dựng thương hiệu, giảm tỷ lệ sản xuất gia công trong toàn ngành; tiếp tục đẩy mạnh xuất khẩu, đồng thời tăng cường khai thác thị trường trong nước ở các dòng sản phẩm trung và cao cấp; ưu tiên thu hút đầu tư trong lĩnh vực thiết kế thời trang, sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ (phụ liệu) ngành May phục vụ nhu cầu trong nước.

- Ngành Da Giày: Khai thác có hiệu quả năng lực sản xuất hiện có và đầu tư phát triển theo nhu cầu thị trường đối với các sản phẩm xuất khẩu như giày thể thao, giày da, cặp, vali, túi xách cao cấp,... khuyến khích phát triển các thương hiệu giày dép, túi, cặp của địa phương để khai thác thị trường trong nước và hướng đến xuất khẩu; thu hút đầu tư các dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ngành Da Giày, trừ các sản phẩm mà quá trình sản xuất có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường cao như da thuộc, vải giả da, hóa chất thuộc da,...

b) Giai đoạn sau năm 2030

Tập trung phát triển chiều sâu, nâng cao chất lượng và tăng nhanh tỷ lệ nội địa hóa sản phẩm; tập trung vào những mặt hàng trung và cao cấp, giảm mạnh hàng gia công, phát triển mạnh các hình thức sản xuất tự chủ nguyên liệu (FOB) và sản xuất trọn gói kèm thiết kế (ODM) để đáp ứng yêu cầu người mua và tạo giá trị gia tăng cao hơn cho ngành.

III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Thông tin, tuyên truyền để phát triển ngành Dệt May và Da Giày

a) Cung cấp thông tin cung cầu về thị trường sản phẩm ngành Dệt May và Da Giày; tổ chức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng để phổ biến các chính sách của Trung ương và của tỉnh, các thông tin về khoa học, kỹ thuật, thị trường liên quan đến phát triển ngành Dệt May và Da Giày.

b) Xây dựng và cập nhật cơ sở dữ liệu về năng lực doanh nghiệp sản xuất thuộc ngành Dệt May và Da Giày nhằm tạo điều kiện thu hút nguồn vốn đầu tư.

2. Giải pháp thu hút đầu tư và phát triển chuỗi giá trị trong nước

a) Tăng cường công tác xúc tiến đầu tư, thu hút các dự án đầu tư sản xuất các sản phẩm dệt may, da giày có sức cạnh tranh cao, sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ngành Dệt May và Da Giày, các nguyên liệu mới có nguồn gốc tự nhiên, thân thiện môi trường.

b) Triển khai và đẩy mạnh các chương trình kết nối giữa doanh nghiệp có vốn nước ngoài với doanh nghiệp trong nước; giữa tập đoàn, doanh nghiệp lớn với các doanh nghiệp vệ tinh,... để tham gia vào chuỗi sản xuất của các hãng dệt may, da giày toàn cầu, hình thành liên kết xuyên suốt chuỗi giá trị từ sản xuất nguyên liệu, phụ liệu đến sản phẩm cuối cùng; khuyến khích doanh nghiệp nước

ngoài chuyển giao công nghệ, kinh nghiệm quản lý, đào tạo lao động nhằm nâng cao tiềm lực khoa học công nghệ và chất lượng nguồn nhân lực ngành Dệt May và Da Giày.

3. Giải pháp về tổ chức quản lý

a) Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, đơn giản hoá thủ tục hành chính trong các hoạt động đầu tư và sản xuất kinh doanh, hỗ trợ tối đa cho doanh nghiệp thuộc ngành Dệt May và Da Giày nhằm cắt giảm thời gian và chi phí; tập trung cải cách các thủ tục hành chính về đất đai, đầu tư, vay vốn tín dụng. Ưu tiên kêu gọi, thu hút các nhà đầu tư vào sản xuất hàng xuất khẩu, hàng có giá trị cao, sản xuất phụ tùng, phụ kiện, phụ liệu, chất phụ trợ,... có trình độ công nghệ cao, hiện đại.

b) Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp, thương mại điện tử; hỗ trợ đầu tư đổi mới thiết bị, công nghệ hiện đại, đồng bộ, đúng hướng, có trọng điểm, nhằm tạo sự thay đổi căn bản về năng lực sản xuất, chất lượng sản phẩm và khả năng cạnh tranh; xúc tiến thị trường, liên doanh liên kết, quảng bá, giới thiệu sản phẩm của doanh nghiệp.

4. Giải pháp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

a) Tăng cường công tác đào tạo nguồn nhân lực, xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, nghiên cứu, kỹ thuật, thiết kế và công nhân lành nghề ngành Dệt May và Da Giày để tạo lợi thế cạnh tranh và đáp ứng yêu cầu phát triển trong thời kỳ hội nhập và của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0; hiện đại hóa từng bước trong sản xuất và nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp trong ngành Dệt May và Da Giày.

b) Đẩy mạnh công tác đào tạo nghề theo hướng xã hội hóa; khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp ngành Dệt May và Da Giày liên kết đào tạo nghề với các cơ sở đào tạo trên địa bàn tỉnh và cả nước đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp.

c) Đào tạo kiến thức, kỹ năng về quản trị công nghệ, chuyển giao công nghệ, hấp thụ và phát triển công nghệ; hợp tác với các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài để đào tạo, chuyển giao công nghệ và nâng cao năng lực sản xuất cho doanh nghiệp ngành Dệt May và Da Giày trên địa bàn tỉnh.

5. Giải pháp đổi mới khoa học, công nghệ và phát triển bền vững, xanh hoá ngành Dệt May và Da Giày

a) Ưu tiên, khuyến khích doanh nghiệp đầu tư máy móc, thiết bị, công nghệ mới, tiên tiến, hiện đại, công nghệ 4.0 nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, giảm tiêu hao năng lượng, giảm lượng nước xả thải, giảm phát thải khí nhà kính; tăng cường tái chế, tái sử dụng nguyên liệu, phụ liệu, nhiên vật liệu, chất thải; tập trung ưu tiên vào các khâu tạo giá trị gia tăng cao, nhất là đầu tư đổi mới công nghệ, quy trình sản xuất thông minh, tự động hoá, thân thiện với môi trường ở các khâu quyết định tăng năng suất lao động và

đa dạng hóa sản phẩm (khâu cắt vải tự động, thiết kế mẫu mới, hoàn thiện chu trình may,...).

b) Khuyến khích các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao công nghệ trong sản xuất và phát triển các loại nguyên liệu, phụ liệu trong nước chưa sản xuất được, các sản phẩm dệt may, da giấy chất lượng cao, phù hợp tiêu chuẩn quốc tế, đảm bảo các chỉ tiêu về an toàn, thân thiện môi trường.

c) Đẩy mạnh các hoạt động khoa học công nghệ thông qua các đề tài, dự án phục vụ phát triển sản xuất. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ 4.0 (in 3D, vật liệu mới, tự động hoá, robot, số hoá,...), ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến, hiện đại dựa trên nền tảng công nghệ thông tin và trí tuệ nhân tạo để tham gia sâu vào chuỗi giá trị, tạo bước chuyển biến thực chất trong quá trình sản xuất, quản trị doanh nghiệp nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp ngành Dệt May và Da Giấy của tỉnh.

d) Thúc đẩy các doanh nghiệp ngành Dệt May và Da Giấy trong tỉnh tiếp cận, thực hiện quy trình xanh hóa trong sản xuất và đạt các chứng chỉ về bảo vệ môi trường, tăng trưởng xanh, tăng trưởng bền vững, phù hợp với tiêu chuẩn quốc tế và tiêu chuẩn của các thị trường mục tiêu; hỗ trợ, khuyến khích các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tái sử dụng nguyên liệu, nhiên liệu, chất thải,... trong quá trình sản xuất.

6. Giải pháp, cơ chế tài chính, thuế và nguồn vốn

a) Triển khai thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách về đầu tư, tín dụng, thuế cho lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ ngành Dệt May và Da Giấy.

b) Hàng năm bố trí kinh phí khuyến công địa phương phục vụ cho phát triển ngành Dệt May và Da Giấy, trong đó tập trung vào chuyển giao, ứng dụng thiết bị công nghệ tiên tiến phục vụ sản xuất, đào tạo nghề.

c) Triển khai các chương trình về tín dụng cho các dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật đối với các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, dịch vụ logistics nhằm thu hút đầu tư, phát triển ngành Dệt May và Da Giấy; phát triển cụm công nghiệp chuyên ngành Dệt May theo hình thức tổ hợp khép kín từ khâu xơ sợi - dệt - nhuộm,... đến sản phẩm hoàn chỉnh.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan và Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch này. Đôn đốc, kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch này, định kỳ hàng năm hoặc đột xuất tổng hợp, báo cáo Bộ Công Thương, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

b) Phối hợp triển khai đầu tư xây dựng hạ tầng các cụm công nghiệp theo quy hoạch (trong đó, có nhà máy xử lý nước thải tập trung đảm bảo quy định hiện hành) nhằm kêu gọi, thu hút các doanh nghiệp đầu tư các dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ngành Dệt May và Da Giấy.

c) Tăng cường công tác tuyên truyền về pháp luật thương mại quốc tế, trong đó đẩy mạnh, phổ biến và nâng cao nhận thức cho các doanh nghiệp về tác động của các Hiệp định thương mại tự do, giúp các doanh nghiệp hạn chế được những rủi ro và hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp tận dụng tối đa lợi ích mà các Hiệp định thương mại tự do mang lại.

d) Xây dựng, triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại phù hợp với định hướng phát triển của ngành Dệt May và Da Giày.

đ) Hàng năm nghiên cứu bố trí nguồn kinh phí khuyến công hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp ngành Dệt May và Da Giày trong đào tạo nghề, ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến vào sản xuất.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp với Sở Công Thương và các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan triển khai các giải pháp thu hút đầu tư phát triển ngành Dệt May và Da Giày trên địa bàn tỉnh; trong đó, tập trung ưu tiên, thu hút, khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư có trình độ công nghệ tiên tiến, dây chuyền thiết bị, máy móc hiện đại, đáp ứng quy định về bảo vệ môi trường.

3. Sở Tài chính

Hàng năm, căn cứ vào các chế độ, chính sách hiện hành và khả năng cân đối của ngân sách địa phương, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trình cấp thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch này đảm bảo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật có liên quan. Đồng thời, kiểm tra việc quản lý và sử dụng nguồn kinh phí đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

4. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Phối hợp với Sở Công Thương, Sở Tài nguyên và Môi trường, các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan phổ biến thông tin về công nghệ mới, thân thiện với môi trường thuộc ngành Dệt May và Da Giày, xác định công nghệ khuyến khích đầu tư làm cơ sở cho việc phê duyệt, thẩm định các dự án đầu tư thuộc ngành Dệt May và Da Giày.

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan hỗ trợ các doanh nghiệp ngành Dệt May và Da Giày trong đầu tư đổi mới công nghệ, nhập khẩu công nghệ, thiết bị tiên tiến, đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ sản xuất mới, công nghệ thân thiện môi trường, công nghệ 4.0.

c) Phối hợp với Sở Công Thương và các sở, ban, ngành tỉnh liên quan nghiên cứu, đề xuất đặt hàng các nhiệm vụ khoa học và công nghệ nhằm phát triển ngành Dệt May và Da Giày, trong đó ưu tiên lĩnh vực nghiên cứu phát triển nguyên liệu, phụ liệu và công nghiệp hỗ trợ.

5. Sở Tài nguyên và Môi trường

Phối hợp với Sở Công Thương và các đơn vị có liên quan tuyên truyền, phổ biến thông tin, quy định về lĩnh vực bảo vệ môi trường cho các doanh

ngành dệt May và Da Giày; hướng dẫn các doanh nghiệp ngành Dệt May và Da Giày trên địa bàn tỉnh tiếp cận, thực hiện quy trình xanh hóa trong sản xuất và đạt các chứng chỉ về bảo vệ môi trường, về tăng trưởng xanh, tăng trưởng bền vững, phù hợp với tiêu chuẩn quốc tế và tiêu chuẩn của các thị trường mục tiêu.

6. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Phối hợp với Sở Công Thương và các đơn vị có liên quan tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động đến người lao động trong doanh nghiệp sản xuất các sản phẩm công nghiệp hỗ trợ. Tăng cường phát triển mô hình đào tạo, liên kết giữa các cơ sở đào tạo trong nước với nước ngoài, giữa các cơ sở đào tạo với các doanh nghiệp nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp thuộc ngành Dệt May và Da Giày.

b) Nghiên cứu, đề xuất các cơ chế, chính sách thu hút, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực phục vụ ngành Dệt May và Da Giày của tỉnh, đặc biệt là nguồn nhân lực chất lượng cao.

7. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan nghiên cứu, khuyến khích, triển khai giáo dục, định hướng nghề nghiệp thuộc ngành Dệt May và Da Giày cho đối tượng học sinh phổ thông.

8. Cục Thống kê tỉnh

Phối hợp với các đơn vị có liên quan tổng hợp, thống kê các chỉ tiêu về phát triển ngành Dệt May và Da Giày trên địa bàn tỉnh làm cơ sở đánh giá, báo cáo, tổng kết chung về tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh hàng năm và giai đoạn 5 năm.

9. Ban Quản lý Khu kinh tế

Phối hợp triển khai các hoạt động xúc tiến đầu tư, kêu gọi đầu tư thuộc ngành Dệt May và Da Giày phù hợp với quy hoạch chi tiết từng phân khu trong khu kinh tế, khu công nghiệp; đồng thời, phối hợp với các đơn vị có liên quan hỗ trợ doanh nghiệp ngành Dệt May và Da Giày chuyển đổi từ gia công sản xuất sang sản xuất, xây dựng thương hiệu.

10. Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh

Chủ động phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tuyên truyền, phổ biến việc triển khai thực hiện Kế hoạch này nhằm đáp ứng yêu cầu thực tế theo các nhiệm vụ được phân công, tránh chồng chéo, lãng phí và đạt hiệu quả cao nhất.

11. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

a) Căn cứ nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch này, chủ động phối hợp triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thuộc thẩm quyền và chức năng nhiệm vụ được giao đạt hiệu quả cao nhất.

b) Phối hợp hướng dẫn tạo điều kiện cho các cơ sở dệt may, da giày trên địa bàn quản lý về thủ tục đầu tư, trao đổi thông tin, tiếp cận thị trường và liên kết sản xuất, gia công hoạt động phát triển; phối hợp bố trí quỹ đất, quy hoạch phù hợp với nhu cầu thu hút đầu tư phát triển ngành Dệt May và Da Giày.

c) Phối hợp tuyên truyền cho doanh nghiệp, cơ sở dệt may, da giày thuộc địa bàn quản lý thực hiện tốt các quy định của pháp luật, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh. Tổ chức kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao đúng quy định.

Đề nghị các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố căn cứ nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch này tổ chức quán triệt, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện. Định kỳ hàng năm (trước ngày 15 tháng 12) hoặc đột xuất báo cáo kết quả triển khai thực hiện gửi về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo Bộ Công Thương, Ủy ban nhân dân tỉnh theo đúng quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền hoặc cần điều chỉnh, bổ sung nội dung Kế hoạch này cho phù hợp, các đơn vị phản ánh về Sở Công Thương để tổng hợp, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét./.